|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 11/2013/TT-BLĐTBXH | *Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2013* |

**THÔNG TƯ**

BAN HÀNH DANH MỤC CÔNG VIỆC NHẸ ĐƯỢC SỬ DỤNG NGƯỜI DƯỚI 15 TUỔI LÀM VIỆC

*Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 06 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số [106/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=106/2012/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1" \t "_blank) ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định danh mục công việc nhẹ được sử dụng người dưới 15 tuổi làm việc,*

**Điều 1.**

1. Ban hành kèm theo Thông tư này danh mục công việc nhẹ được sử dụng người dưới 15 tuổi làm việc.

2. Thông tư này áp dụng đối với tất cả doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động (sau đây gọi tắt là người sử dụng lao động).

**Điều 2.**

1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm:

a) Rà soát lại các công việc đang sử dụng người dưới 15 tuổi; chỉ được sử dụng người dưới 15 tuổi làm các công việc theo danh mục công việc nhẹ được ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Khi tuyển dụng người dưới 15 tuổi làm việc phải có giấy khám sức khỏe của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền xác nhận sức khỏe phù hợp với công việc; tổ chức kiểm tra sức khoẻ định kỳ ít nhất 6 tháng 1 lần;

c) Tuân thủ các quy định về sử dụng người dưới 15 tuổi được quy định tại khoản 2 Điều 162; khoản 2, khoản 5 Điều 163; khoản 2 Điều 164 của Bộ luật lao động;

d) Nơi làm việc bảo đảm các yếu tố vệ sinh môi trường lao động đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn vệ sinh cho phép theo quy định của pháp luật hiện hành;

đ) Khi tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi vào làm việc phải thông báo bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh) nơi cơ sở đặt trụ sở chính trong vòng 30 ngày kể từ ngày bắt đầu tuyển dụng vào làm việc theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

e) Hằng năm, báo cáo việc sử dụng người dưới 15 tuổi làm việc cùng với báo cáo công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Sở Y tế, Liên đoàn Lao động địa phương thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông tư này;

b) Tăng cường thanh tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về sử dụng người dưới 15 tuổi;

c) Hằng năm, tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Thông tư này cùng với báo cáo công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn.

**Điều 3.**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2013.

2. Bãi bỏ Thông tư số [21/1999/TT-BLĐTBXH](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=21/1999/TT-BL%C4%90TBXH&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1" \t "_blank) ngày 11 tháng 9 năm 1999 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội quy định danh mục nghề, công việc và các điều kiện được nhận trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Chính phủ; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP; - Văn phòng BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;  - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Cơ quan TW các đoàn thể và các Hội; - Sở LĐTBXH tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Các Tập đoàn kinh tể và Tổng công ty hạng đặc biệt; - Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp); - Đăng Công báo; - Website của Bộ LĐTBXH; - Lưu: VT, Cục ATLĐ. | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG     Bùi Hồng Lĩnh** |

**DANH MỤC**

CÔNG VIỆC NHẸ ĐƯỢC SỬ DỤNG NGƯỜI DƯỚI 15 TUỔI LÀM VIỆC  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 06 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

**I. DANH MỤC CÔNG VIỆC ĐƯỢC SỬ DỤNG NGƯỜI DƯỚI 13 TUỔI LÀM VIỆC**

1. Diễn viên: múa; hát; xiếc; điện ảnh; sân khấu kịch, tuồng, chèo, cải lương, múa rối (trừ múa rối dưới nước).

2. Vận động viên năng khiếu: thể dục dụng cụ, bơi lội, điền kinh (trừ tạ xích), bóng bàn, cầu lông, bóng rổ, bóng ném, bi-a, bóng đá, các môn võ, đá cầu, cầu mây, cờ vua, cờ tướng, bóng chuyền.

**II. DANH MỤC CÔNG VIỆC ĐƯỢC SỬ DỤNG NGƯỜI TỪ ĐỦ 13 TUỔI ĐẾN DƯỚI 15 TUỔI LÀM VIỆC**

1. Những công việc được sử dụng người dưới 13 tuổi làm việc.

2. Các nghề truyền thống: chấm men gốm, cưa vỏ trai, vẽ tranh sơn mài, làm giấy dó, nón lá, se nhang, chấm nón, dệt chiếu, làm trống, dệt thổ cẩm, làm bún gạo, làm giá đỗ, làm bánh đa (miến), làm bánh đa Kế.

3. Các nghề thủ công mỹ nghệ: thêu ren, mộc mỹ nghệ, làm lược sừng, đan lưới vó, làm tranh Đông Hồ, nặn tò he.

4. Đan lát, làm các đồ gia dụng, đồ thủ công mỹ nghệ từ nguyên liệu tự nhiên như: mây, tre, nứa, dừa, chuối, bèo lục bình.

5. Nuôi tằm.

6. Gói kẹo dừa./.

**PHỤ LỤC**

MẪU ĐĂNG KÝ LẦN ĐẦU SỬ DỤNG NGƯỜI DƯỚI 15 TUỔI LÀM VIỆC  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

ĐĂNG KÝ LẦN ĐẦU SỬ DỤNG NGƯỜI DƯỚI 15 TUỔI LÀM VIỆC TẠI CƠ SỞ LAO ĐỘNG

**Tên doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh:** ………………………………………………….

**Loại hình sản xuất kinh doanh:**……………………………………………………………………..

**Địa chỉ:** …………………………………………………………………………………………………..

**Kính gửi:** *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh/thành phố*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày/tháng /năm sinh** | **Giới tính** | **Trình độ văn hóa** | **Tên công việc** | **Ngày bắt đầu tuyển dụng** | **Loại HĐLĐ** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày.... tháng.... năm* **NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG** *(Ký tên và đóng dấu)* |